

Số: 107a/2020/QĐST-DS

*Bến Lức, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 178/2020/TLST- DS ngày 29 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.**

- Địa chỉ trụ sở chính: Thành phố H.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trương Thái V** - Chức vụ: Phó phòng giao dịch B – Chi nhánh L. Theo Giấy ủy quyền số 64B/2020/GUQ-CNLA ngày 02/6/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh L.

**Bị đơn: Ông Phạm Quang S**, sinh năm 1969.

Địa chỉ cư trú: Thị trấn B, huyện B, tỉnh L.

**II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Đến ngày 21/11/2020 ông Phạm Quang S có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S hết số tiền 46.699,959, trong đó: Vốn gốc: 20.999.000 đồng; lãi trong hạn 16.928.959 đồng, lãi quá hạn 8.772.000 đồng.

Ông Phạm Quang S tiếp tục trả lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LD1507800167 ngày

19/3/2015 kể từ ngày 22/8/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Nếu ông Phạm Quang S không trả hoặc trả không đủ số tiền trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản đảm bảo tiền vay để trả nợ là Công trình xây dựng nằm trên thửa 7176 tờ bản đồ số 1, diện tích 137m<sup>2</sup>, tọa lạc tại thị trấn B, huyện B, tỉnh L theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 691192 số vào sổ CH 04737, do UBND huyện B cấp ngày 27/05/2013.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 2.000.000 đồng ông Phạm Quang S tự nguyện chịu. Chi phí này Ngân hàng đã nộp xong, nên ông S có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng 2.000.000 đồng, chi phí thẩm định.

Án phí: Ông Phạm Quang S tự nguyện chịu 1.167.498 đồng tiền án phí dân sự. Hoàn trả cho Ngân hàng 500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001967 ngày 28/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Hiền**